

Số: /TTr-UBND

Điện Biên, ngày tháng 9 năm 2023

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia cấp học MN, TH, THCS năm học 2023 - 2024

Kính gửi:

- UBND tỉnh Điện Biên;
- Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Điện Biên.

Căn cứ Thông tư 17/2018/TT-BGDĐT, ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia đối với trường tiểu học; Thông tư 18/2018/TT-BGDĐT, ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia đối với trường trung học cơ sở, trường trung học phổ thông và trường phổ thông có nhiều cấp học; Thông tư 19/2018/TT-BGDĐT, ngày 22/8/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc Ban hành Quy định về kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận đạt chuẩn Quốc gia đối với trường mầm non;

Căn cứ Kế hoạch kiểm định chất lượng giáo dục và xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia năm học 2023 - 2024.

UBND huyện Điện Biên kính đề nghị UBND tỉnh Điện Biên, Sở Giáo dục và Đào tạo kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia đối với 15 trường cấp học Mầm non, Tiểu học, THCS năm học 2023 - 2024.

(có danh sách kèm theo).

Kính mong UBND tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo xem xét, giúp đỡ./.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Đ/c Chủ tịch UBND huyện (B/c);
- Lưu: VT, GD.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nông Quang Thắng

DANH SÁCH

Các trường đề nghị Kiểm định chất lượng giáo dục và công nhận trường đạt chuẩn quốc gia năm học 2023 - 2024

(Kèm theo Tờ trình số _____ /TTr-UBND, ngày _____ /2023 của UBND huyện)

| TT | Tên trường | Thời gian đăng ký thẩm định | Mức đề nghị KĐCL và công nhận trường đạt CQG | Ghi chú |
|----|---------------------------------|-----------------------------|--|---------------|
| 1 | MN xã Hua Thanh | Tháng 12/2023 | Công nhận đạt KĐCL cấp độ 2 và chuẩn QG mức độ 1 | Thẩm định lại |
| 2 | MN xã Thanh An | Tháng 12/2023 | Công nhận đạt KĐCL cấp độ 3 và chuẩn QG mức độ 2 | Thẩm định lại |
| 3 | MN xã Thanh Yên | Tháng 12/2023 | Công nhận đạt KĐCL cấp độ 3 và chuẩn QG mức độ 2 | Thẩm định lại |
| 4 | MN xã Mường Pồn | Tháng 02/2024 | Công nhận đạt KĐCL cấp độ 2 và chuẩn QG mức độ 1 | Thẩm định lại |
| 5 | MN số 2 xã Mường Pồn | Tháng 02/2024 | Công nhận đạt KĐCL cấp độ 2 và chuẩn QG mức độ 1 | Thẩm định mới |
| 6 | TH số 1 xã Thanh Xương | Tháng 11/2023 | Công nhận đạt KĐCL cấp độ 3 và chuẩn QG mức độ 2 | Thẩm định lại |
| 7 | TH xã Hua Thanh | Tháng 11/2023 | Công nhận đạt KĐCL cấp độ 2 và chuẩn QG mức độ 1 | Thẩm định lại |
| 8 | TH xã Thanh An | Tháng 11/2023 | Công nhận đạt KĐCL cấp độ 3 và chuẩn QG mức độ 2 | Thẩm định lại |
| 9 | TH xã Thanh Nưa | Tháng 3/2024 | Công nhận đạt KĐCL cấp độ 2 và chuẩn QG mức độ 1 | Thẩm định lại |
| 10 | TH Hoàng Công Chất xã Noong Hẹt | Tháng 3/2024 | Công nhận đạt KĐCL cấp độ 2 và chuẩn QG mức độ 1 | Thẩm định lại |
| 11 | TH xã Thanh Luông | Tháng 3/2024 | Công nhận đạt KĐCL cấp độ 3 và chuẩn QG mức độ 2 | Thẩm định lại |
| 12 | THCS xã Thanh Yên | Tháng 12/2023 | Công nhận đạt KĐCL cấp độ 3 và chuẩn QG mức độ 2 | Thẩm định lại |
| 13 | THCS xã Noong Luống | Tháng 12/2023 | Công nhận đạt KĐCL cấp độ 3 và chuẩn QG mức độ 2 | Thẩm định lại |
| 14 | THCS xã Noong Hẹt | Tháng 12/2023 | Công nhận đạt KĐCL cấp độ 3 và chuẩn QG mức độ 2 | Thẩm định lại |
| 15 | THCS xã Thanh Nưa | Tháng 12/2023 | Công nhận đạt KĐCL cấp độ 3 và chuẩn QG mức độ 2 | Thẩm định lại |

(Danh sách trên gồm có 15 trường)